

Số: 276/BC-THPT.QT

Gò Dầu, ngày 20 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

(Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin chung

- Tên trường: Trung học phổ thông Quang Trung
- Loại hình: Trường công lập - Địa chỉ: Số 31 đường Lê Văn Thới, Thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.
- Điện thoại: 0276 3853214
- Email: c3quangtrung.tayninh@moet.edu.vn
- Sứ mạng: “Tạo dựng môi trường thân thiện, hợp tác, chia sẻ cùng tiến bộ, năng động sáng tạo, có trách nhiệm và chất lượng cao”
- Tầm nhìn “ Có uy tín giáo dục đối với cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội, học sinh được phát triển trong môi trường thân thiện, hiện đại”.
- Giá trị cốt lõi: “ Bền chí chuyên tâm – Học hành chăm chỉ”

2. Quá trình hình thành và phát triển

Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng tiền thân là trường phổ thông Bán công Bến Cầu (theo Quyết định số 169/QĐ-UBND Tây Ninh, ngày 23 tháng 8 năm 2000 của UBND tỉnh Tây Ninh). Đầu tháng 8 năm 2011 trường chuyển về cơ sở mới và đổi thành trường THPT Huỳnh Thúc Kháng theo quyết định số 1637/QĐ-UBND Tây Ninh, ngày 16 tháng 8 năm 2011. Cùng với sự quyết tâm phấn đấu của thầy và trò, sự giúp đỡ của các cấp uỷ, chính quyền và nhân dân, đến nay trường THPT Huỳnh Thúc Kháng có được cơ sở khang trang, đáp ứng yêu cầu đổi mới của ngành giáo dục và đào tạo.

Nhà trường đã từng bước được củng cố, phát triển cả về quy mô trường lớp và chất lượng giáo dục; đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, tương đối đồng bộ ở các môn đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ, 100% cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn đào tạo trong đó có 01 trên chuẩn.

Chất lượng giáo dục học sinh ngày càng được nâng cao; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học được đầu tư tương đối đầy đủ; cảnh quan Nhà trường khang trang, sạch đẹp cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học và các hoạt động giáo dục khác trong tình hình đổi mới giáo dục và đào tạo.

Nhiều năm liền Nhà trường được công nhận là đơn vị đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến. Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Nhà trường tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo từ thiện; khuyến học, khuyến tài đã và đang góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tính đến đầu năm học 2023 - 2024, Nhà trường có 44 lớp với 1869 học sinh, 03 cán bộ quản lý, 76 giáo viên và 7 nhân viên.

II. ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

Tổng số: 86 người, chia thành 8 tổ (7 tổ chuyên môn và 1 tổ Văn phòng).

- Ban Giám hiệu: 03 người (Biên chế: 03 người)

- Giáo viên: 76 người (Biên chế: 73 người, Tập sự : 03 người)

- Nhân viên: 07 người (Biên chế: 03 người; hợp đồng: 04 người)

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	50	1.35 m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	50	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	0	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	-
7	Bình quân lớp/ phòng học	42/50	0.84
8	Bình quân học sinh/ lớp	1805/43	41.97
III	Số điểm trường	2	-
IV	Tổng số diện tích đất (m ²)	11.957,5	6,62
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	7881,4	4,43
VI	Tổng diện tích các phòng	5230	2.94
1	Diện tích phòng học (m ²)	2400	1.35
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	0	0
3	Diện tích thư viện(m ²)	180	0,10
4	Diện tích nhà tập đa năng	336	0,19

	(Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)		
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn, phòng truyền thống(m ²)	- Đoàn : 72 - Truyền thống:48	- Đoàn: 0,04 - Truyền thống: 0.02
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	120	
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 10	0	0
1.2	Khối lớp 11	40	0,069
1.3	Khối lớp 12	70	0,122
2.	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 10	14	0.022
2.2	Khối lớp 11	0	0
2.3	Khối lớp 12	0	0
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích, thiết bị)	0	0
1.5		0
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	120	0,067
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác.		
1	Ti vi	36	0,020
2	Cassette	12	0,006
3	Đầu video/ đầu đĩa	3/3	0,0016/0,0016
4	Máy chiếu OverHead/ projector/ vật thể	1/5/5	0,00056/0.0028/0.0028
5	Âm thanh	2	0,0011
6	Loa di động	4	0.002
7	Loa phát thanh	5	0.0028
8	Màn hình thông minh	11	0.0061

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	9
XI	Nhà ăn	56

	Nội dung	Số lượng phòng Tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0		
XIII	Khu nội trú	0		

XIV	Nhà Vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số (m ²)/học sinh	
			Chung	Nam/nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	4	0	7/7	0	0,094
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(* Theo Quyết định số 07/2007/QĐ-BGDĐT của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Quyết định số 08/2005/QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu)

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet(ADSL)	x	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Nhà trường đạt kiểm định mức độ 2 năm 2015, từ năm 2019 sáp nhập trường THPT Trần Quốc Đại vào thành lập trường THPT Quang Trung. Hàng năm, nhà trường lên kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, rà soát các tiêu chí còn hạn chế để có kế hoạch cải tiến chất lượng vào cuối năm học.

Hiện tại nhà trường bám sát chương trình hành động của ngành, chương trình hành động và kế hoạch chiến lược của trường để duy trì và phát triển chất lượng của trường đạt chuẩn quốc gia.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin tuyển sinh năm học 2024 – 2025

- Số học sinh tuyển sinh đầu cấp (15 lớp): 670 học sinh

2. Kết quả hoạt động giáo dục chính khóa năm học 2023-2024

- Thi học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh đạt 12 giải (1 nhất; 3 nhì; 3 ba; 5 khuyến khích).

- Tham gia Hội khỏe phù đổng vòng tỉnh đạt hạng 3 toàn đoàn khối các trường THPT tỉnh với (Tổng cộng: 21 huy chương: 5 vàng; 7 bạc; 9 đồng).

- Cuộc thi vẽ tranh, viết thư, viết luận và hùng biện bằng Tiếng Anh với chủ đề Chung tay đánh bại ô nhiễm từ rác thải nhựa năm 2023.(Có 02 học sinh đạt giải: Lê Vy Phương - 11A1: Giải Khuyến khích (viết luận Tiếng Anh) + Giải nhì (hùng biện Tiếng Anh); Diệp Gia Kỳ -10A15 Giải ba (viết luận Tiếng Anh).

- Cuộc thi trực tuyến Tìm hiểu pháp luật học đường năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. (Có 04 học sinh đạt giải: Tuần 1-Trương Quỳnh Mai- 12A14- giải khuyến khích; Tuần 3-Hồ Minh Lợi- lớp 12A1 –giải khuyến khích; Tuần 3-Lâm Phương Nghi-12A14-giải ba; Tuần 4-Lê Thị Thu Tâm lớp 12A1- Giải Nhất).

Khối	Tổng số HS	Nữ	HỌC LỰC											
			Giỏi/Tốt		Khá		Trung bình/Đạt		Yếu/Chưa đạt		Kém		Từ TB/Đạt trở lên	
			TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
10	645	385	123	19.1	326	50.5	188	29.1	8	1.2	0	0	637	98.8
11	582	347	149	25.6	307	52.7	124	21.3	2	0.3		0	580	99.7
12	551	322	145	26.3	376	68.2	30	5.4	0	0	0	0	551	100
Trường	1778	1054	417	23.5	1009	56.7	342	19.2	10	0.6	0	0	1768	99.4

Khối	HẠNH KIỂM									
	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Từ TB/Đạt trở lên	
	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
10	645	100	0	0	0	0	0	0	645	100
11	578	99.3	4	0.7	0	0	0	0	582	100
12	551	100	0	0	0	0	0	0	551	100

Trường	1774	99.8	4	0.2	0	0	0	0	1778	100
--------	------	------	---	-----	---	---	---	---	------	-----

2. Việc triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, khắc phục bệnh thành tích, học sinh ngồi nhầm lớp (kết quả đánh giá xếp loại học sinh, tỷ lệ học sinh ở lại lớp so với năm học trước...)

Để từng bước khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, đảm bảo việc “dạy thật, học thật”, nhà trường chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp như khảo sát chất lượng giáo dục các lớp ngay từ đầu năm học, lên kế hoạch phụ đạo cho những học sinh có học lực yếu kém.

Quán triệt từ cán bộ quản lý đến giáo viên phải thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, cho điểm học sinh một cách thực chất, không để xảy ra tình trạng học sinh “ngồi nhầm lớp”.

- Đối với cán bộ quản lý:

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, công tác tư tưởng cho giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về việc học thật, thi thật.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trong trường học, trong đó chú trọng việc kiểm tra đánh giá học sinh của giáo viên. Cần đặt ra những mục tiêu có tính thực tế, những kế hoạch cụ thể để tạo cơ sở thực tế cho những thành tích sau này.

- Đối với tổ trưởng chuyên môn:

Chỉ đạo các tổ viên thực hiện nghiêm túc việc xây dựng, thẩm định và duyệt đề và đề kiểm tra theo tổ, nhóm bộ môn đảm bảo các yêu cầu của bộ môn.

Thống nhất nội dung, kiến thức, kỹ năng trọng tâm, phân công giáo viên ra đề kiểm tra đảm bảo chính xác, bảo mật, kiến thức cơ bản, đúng trọng tâm, phân loại được học sinh; đồng thời kết hợp giữa hình thức trắc nghiệm và tự luận tùy theo môn học.

- Đối với giáo viên:

Nâng cao ý thức trách nhiệm trong dạy học và kiểm tra, đánh giá; giáo dục tính trung thực cho học sinh. Cần nâng cao năng lực của bản thân để tạo ra những thành tích thật sự có giá trị. GV phân loại đối tượng học sinh theo nhóm phù hợp với khả năng tiếp thu của HS. Hướng dẫn học sinh tự đọc, tự học, tự kiểm tra đánh giá, để các em phát triển khả năng tự học theo mục tiêu môn học, tiêu chí đánh giá của bộ môn.

- Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội:

GVCN phối hợp chặt chẽ với GV bộ môn để nắm bắt kịp thời tình hình HS của lớp. GVCN phải thường xuyên theo dõi kết quả học tập và rèn luyện của các em, GVCN phải biết lắng nghe, tiếp thu những đánh giá, nhận xét của GVBM về HS của lớp mình chủ nhiệm. Đồng thời GVCN cũng phải biết lắng nghe những phản hồi từ phía HS về các thầy cô giáo giảng dạy bộ môn. Cần quan tâm đến dạy kỹ năng sống, rèn luyện đạo đức, tư cách, phẩm chất cho các em.

Với phụ huynh HS thường xuyên quan tâm đến việc học của con em mình, kết hợp tốt với nhà trường trong việc giáo dục các em, tạo điều kiện tốt nhất cho việc học tập của các em.

3. Công tác giáo dục thường xuyên, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh

Nhà trường đã tổ chức triển khai các hoạt động: Lao động, hướng nghiệp, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp,... nhằm giúp học sinh và gia đình học sinh định hướng nghề nghiệp phù hợp.

4. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích và bạo lực học đường.

Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh được nhà trường hết sức quan tâm, chú trọng.

Đoàn trường xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc vận động “đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong học sinh.

Triển khai chế độ, chính sách HK1, NH 2023-2024; HK2, NH 2023-2024; HK1, NH 2024-2025 Miễn, giảm học phí theo NĐ 81/2021/NĐ-CP. Tổ chức nhiều hoạt động nhằm trang bị cho các em kiến thức về giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, các tệ nạn xã hội...

Nhà trường tăng cường công tác truyền truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho toàn thể học sinh thông qua những tiết học môn giáo dục công dân, những hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp. Tiếp tục bổ sung, nâng cao chất lượng tủ sách pháp luật và các phương tiện, thiết bị, tài liệu, học liệu hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Tổ chức hoạt động ngoại khóa về phòng chống tham nhũng trong nhà trường đạt hiệu quả. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình GDQPAN cấp THPT theo quy định tại Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành Chương trình môn học GDQPAN cấp trung học phổ thông. Quản lý trang thiết bị phục vụ môn học GDQPAN, đặc biệt là súng tiểu liên AK hoá nải cần phải đảm bảo an toàn, chặt chẽ, đồng thời thường xuyên có kế hoạch bảo dưỡng trang thiết bị GDQPAN nhằm phục vụ dạy học hiệu quả.

Nhà trường xây dựng kế hoạch để Giáo viên chủ nhiệm, Đoàn thanh niên nhắc nhở, phân tích, khuyến cáo học sinh: nguyên nhân xảy ra các trường hợp đuối nước, các địa điểm tiềm ẩn nguy cơ đuối nước như ao, hồ,..., hố các công trình và các khu vực không đảm bảo an toàn, tiềm ẩn nguy cơ đuối nước. Tổ chức ngoại khóa chương trình: “Tuyên truyền pháp luật về an ninh trật tự, an toàn giao thông và phòng, chống ma túy” do Đội CSQLHC về TTXH Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh phối hợp với nhà trường và đoàn trường THPT Huỳnh Thúc Kháng

thực hiện nhằm mục đích tuyên truyền cung cấp thông tin về phương thức, thủ đoạn của các loại tội phạm hình sự, ma túy, cách nhận biết các loại ma túy, tác hại của việc sử dụng ma túy nói chung và đặc biệt đối với lứa tuổi thanh thiếu niên; nâng cao ý thức chấp hành tốt luật giao thông. Nhà trường đã phối hợp với Công an xã Long Giang và Công an huyện Bến Cầu thường xuyên kiểm tra tình hình học sinh tham gia giao thông trên địa bàn.

6. Việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a) Kết quả đạt được

Nhà trường đã cử giáo viên tập huấn theo chỉ đạo của ngành cho toàn bộ giáo viên về chương trình GDPT 2018 được tập huấn đầy đủ nội dung chương trình sách giáo khoa, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Xây dựng Kế hoạch theo hướng mở, linh hoạt; đảm bảo phân bổ hợp lí giữa các nội dung giáo dục; Sắp xếp Thời khóa biểu khoa học, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, thực hiện đúng theo hướng dẫn của cấp trên.

Tổ chức tập huấn cho giáo viên Thông Tư 22/2021 của Bộ Giáo dục Quy định đánh giá học sinh THPT.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, theo chuyên đề, thường xuyên cho đội ngũ giáo viên;

Tổ chức nghiên cứu sách giáo khoa, phân tích những điểm phù hợp và chưa phù hợp với đặc điểm học sinh của nhà trường.

Tổ chức tư vấn cho học sinh và phụ huynh học sinh về việc lựa chọn các tổ hợp môn và cụm chuyên đề ngay từ đầu năm học.

Nâng cấp hệ thống mạng khu thực hành và khu phòng học, đảm bảo phục vụ tốt cho việc dạy học lớp 10 và 11 theo chương trình giáo dục 2018. Ngoài dạy học chính khóa, nhà trường chú trọng dạy học thông qua các hoạt động ngoại khóa nhằm phát huy năng lực, phẩm chất học sinh. Nâng cao chất.

b) Tồn tại

Chương trình GDPT chưa đồng bộ các khối lớp nên học sinh chưa quen với việc tự học và làm việc nhóm theo Chương trình GDPT 2018.

Chương trình còn đan xen giữa GDPT 2018 và GDPT 2006 nên việc sắp xếp thời gian cho hoạt động ngoại khóa chưa đồng bộ.

c) Đề xuất hướng khắc phục

GV cần tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy quan tâm phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Đơn vị đã tổ chức điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, cụ thể:

- Dự toán kinh phí năm trước chuyển sang: 131.046.862 đồng

- Dự toán kinh phí được giao từ đầu năm: 17.215.000.000 đồng. Trong đó:
 - + Nguồn Kinh phí tự chủ: 14.749.000.000 đồng
 - + Nguồn thực hiện cải cách tiền lương: 2.466.000.000 đồng.
- Dự toán kinh phí bổ sung trong năm: 736.234.000 đồng. Trong đó:
 - + Nguồn Kinh phí tự chủ: 293.328.000 đồng
 - + Nguồn thực hiện cải cách tiền lương: 442.906.000 đồng
- Dự toán kinh phí điều chỉnh trong năm: 0 đồng
- Dự toán kinh phí giữ lại trong năm: 22.000.000 đồng
- Tổng số dự toán kinh phí được sử dụng trong năm: 17.929.234.000 đồng. Trong đó:
 - + Nguồn Kinh phí tự chủ: 15.020.328.000 đồng
 - + Nguồn thực hiện cải cách tiền lương: 2.908.906.000 đồng.
- Tổng số dự toán kinh phí đã sử dụng trong năm: 15.224.205.383 đồng. Trong đó:
 - + Nguồn Kinh phí tự chủ: 12.315.299.383 đồng
 - + Nguồn thực hiện cải cách tiền lương: 2.908.906.000 đồng
- Dự toán kinh phí còn lại trong năm: 2.705.028.617 đồng. Trong đó:
 - + Nguồn Kinh phí tự chủ: 2.705.028.617 đồng.
 - + Nguồn thực hiện cải cách tiền lương: 0 đồng.
- Căn cứ quy chế chi tiêu nội bộ, đơn vị phân phối số kinh phí tiết kiệm chi như sau:

+ Trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	:	270.502.861 đồng
+ Trích lập quỹ Khen thưởng	:	405.754.293 đồng
+ Trích lập quỹ Phúc Lợi	:	405.754.293 đồng
+ Trích lập quỹ bổ sung thu nhập tăng thêm	:	1.623.017.170 đồng

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; quản lý cơ sở dữ liệu ngành

Công tác thu học phí không bằng tiền mặt. Phân công 01 lãnh đạo nhà trường phụ trách kiểm tra hằng ngày đối với việc thực hiện cập nhật kế hoạch, lịch báo giảng... của CB, GV.

Triển khai sổ điểm điện tử và học bạ điện tử. Đảm bảo thực hiện ký số và sử dụng hệ thống quản lý văn bản điều hành.

Ban hành kế hoạch, phân công 01 giáo viên phụ trách về việc triển khai các công tác liên quan đến cơ sở dữ liệu ngành. Trong năm học, nhà trường đã triển khai và cập nhật thông tin cơ bản vào các cơ sở dữ liệu như sau: Thông tin trường,

lớp, học sinh; về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; báo cáo các kỳ: EMIS, đề án ngoại ngữ, sức khỏe học sinh, chương trình sống và máy tính cho em...

2. Công tác thanh, kiểm tra và giải quyết đơn thư (kiểm tra nội bộ, kiểm tra dạy, học ngoài giờ chính khóa)

Công tác thanh tra, kiểm tra được nhà trường tăng cường đẩy mạnh. Tập trung vào việc dự giờ, kiểm tra việc thực hiện quy chế của giáo viên và các tổ chuyên môn; kiểm tra việc hoàn thành nhiệm vụ được giao của các bộ phận văn thư, thư viện, thiết bị dạy học đúng theo quy định.

Đã thực hiện kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị. Có nhận xét, đánh giá và kết luận xếp loại sau mỗi đợt kiểm tra; Kỷ cương nề nếp được chấn chỉnh có chuyển biến tốt; Tập thể sư phạm nhà trường nhận thức đúng đắn về ý nghĩa và mục đích của việc kiểm tra nội bộ; Thực hiện kiểm tra đúng nội dung yêu cầu, khách quan, công khai và nghiêm túc; Mọi hoạt động của nhà trường được thực hiện nghiêm túc và có nề nếp. Đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nhiệt tình, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm của ngành của nhà trường, có ý thức tự học tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; Nội dung kiểm tra các đối tượng: Có đầy đủ các loại hồ sơ theo quy định, nội dung rõ ràng, các số liệu khớp với thực tế, thực hiện đúng tiến độ.

Tồn tại: Công tác kiểm tra nội bộ vẫn còn một số nội dung kiểm tra chưa thực sự sâu, vai trò tư vấn, đánh giá đôi khi còn nghiêng về tính hình thức.

4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng dạy học; công trình nước sạch, nhà vệ sinh

Nhà trường có đủ số lượng phòng học, các phòng thực hành, phòng chức năng đã được bổ sung trang thiết bị, đáp ứng đủ điều kiện về cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục phổ thông.

5. Công tác cải cách hành chính, văn thư lưu trữ

a) Công tác triển khai

Xác định công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong quá trình đổi mới, nhà trường thường xuyên theo dõi, chỉ đạo các bộ phận chuyên môn cập nhật, nghiên cứu, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để kiểm soát các thủ tục hành chính đã được công bố; Tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh và học sinh khi liên hệ giải quyết công vụ.

Việc cập nhật và niêm yết thủ tục hành chính kịp thời, đầy đủ theo các văn bản hướng dẫn; Đánh giá kết quả giải quyết hồ sơ chuyển trường, chuyển lớp: Nhanh gọn, đúng quy định; Thực hiện công tác cấp phát văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành chương trình và công tác xác nhận kết quả học tập cho học sinh và phụ huynh được nhanh chóng, kịp thời.

Việc lập sổ và sử dụng các loại sổ, thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền: Đầy đủ và thực hiện theo đúng công văn theo hướng dẫn.

Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC qua số điện thoại đường dây nóng và hộp thư phản ánh.

Trong năm học, nhà trường không có kiến nghị, phản ánh của học sinh, phụ huynh học sinh và người dân về giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kết quả thực hiện

Nhà trường đã ban hành các văn bản điều hành theo quy định; công tác tuyên truyền CCHC đã được triển khai lồng ghép với các hoạt động của đơn vị; Thủ tục hành chính được công khai niêm yết đầy đủ tại trụ sở làm việc; Thực hiện tốt công tác tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

7. Công tác truyền thông trong giáo dục

Niêm yết công khai số điện thoại đường dây nóng phản ánh thông tin đến nhà trường trên bảng tin và trang web của trường. Thực hiện nội dung 03 công khai theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo được niêm yết rộng rãi trên bảng tin và trang web nhà trường.

8. Công tác thi đua, khen thưởng

Nhà trường đã triển khai, thực hiện đầy đủ các văn bản của cấp trên về phong trào, hoạt động thi đua. Cử cán bộ tham gia đầy đủ các đợt tập huấn về công tác thi đua, khen thưởng do Sở GDĐT tổ chức.

Từ đầu năm học nhà trường đã thành lập Hội đồng thi đua – Khen thưởng; xây dựng kế hoạch, tổ chức *phát động, phân công theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc* đánh giá thi đua.

Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo trong công tác, vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ; quan tâm đối tượng là giáo viên trực tiếp giảng dạy và nhân viên của nhà trường.

Tổ chức bình xét, khen thưởng công bằng, khách quan không để xảy ra tình trạng khiếu nại, tố cáo. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn. Sau mỗi đợt thi đua, nhà trường đều có tổng kết, đánh giá và tuyên dương, khen thưởng kịp thời cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc.

Năm học 2023-2024 trường có 86/86 CBQL-GV-NV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (tỷ lệ 100%). Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá Hiệu trưởng và các PHT: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024. Hiệu trưởng đánh giá viên chức đơn vị (14 viên chức HTXS NV; 69 viên chức HTTNV).

Có 86 CBQL-GV-NV đạt lao động Tiên tiến trở lên. Trong đó, có 25 cá nhân đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở và 3 chiến sỹ thi đua tỉnh, có 01 cán bộ quản lý được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 14 CB-GV-NV được tặng Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh. Trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

9. Công tác xã hội hóa, khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập

- Tập trung thực hiện có hiệu quả công tác vận động xã hội hóa trong giáo dục:
- + Bếp ăn thân thiện: Số tiền mạnh thường quân tài trợ từ đầu năm học đến nay: 70.267.000đ và 1 tủ lạnh trị giá 10.047.000đ (trường ĐH QT Miền Đông tặng).
- + Học bổng cấp cho học sinh: 126 suất học bổng (126 triệu đồng)
- + Xây nhà nhân ái: Vận động học sinh nuôi heo đất (được 105 triệu đồng) xây một căn nhà cho em: Phan Thị Thùy Trang lớp 12A3.
- + Các mô hình vận động khác: nấu ăn cho người nghèo KP Thanh Hà và tặng quà dịp tết (vận động CBGVNV và quỹ đoàn): 10.000.000đ,
- + Thắp sáng ước mơ : 22.000.000đ nguồn vận động mạnh thường quân và hội chữ thập đỏ.
- + Hội khuyến học khen thưởng GV và học sinh đạt thành tích trong học tập trong các hội thi (hs giỏi văn hóa, hội khỏe phù đổng và các hội thi các): 164.295.000đ
- + Hội CMHS trường: khen thưởng học sinh đỗ đại học, khen thưởng học sinh giỏi văn hóa, học sinh đạt giải các hội thi....với số tiền: 58.935.000đ

Trên đây là Báo cáo thường niên năm học 2023-2024 của trường THPT Quang Trung, nhà trường công khai đến Lãnh đạo, Cha mẹ học sinh, đội ngũ CB-GV-NV nhà trường để nắm bắt và tiếp tục hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục trong năm học 2024-2025.

Nơi nhận:

- Thanh tra Sở (b/c).
- Lưu VT.



Lê Ngọc Trọng

Biểu mẫu 12 (Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TÂY NINH
TRƯỜNG THPT QUANG TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường trung học phổ thông Quang Trung, năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hình thức chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp						
			TS	Th S	Đ H	C Đ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất Sắc	Khá	Trung bình	Kém			
I	Giáo viên	78	1	16	62													
	Trong đó số giáo viên dạy môn:																	
1	Toán	13		5	8													
2	Lý	7		2	5						6							
3	Hóa	6		1	5						4							
4	Sinh	4		1	3						1							
5	Sư	4		2	2													
6	Ngữ văn	10			10						1							
7	Địa	4			4						2							
8	Tiếng Anh	10			9						2							
9	Tim học	5		1	4						2							
10	Thử dục-QP	9	1		8						3							
11	Giáo dục công dân	4		1	3						2							
12	Công nghệ	2			2						1							

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hình thức chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	Th S	Đ H	C Đ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất Sắc	Khả	Trung bình	Kém	
II	Cán bộ quản lý	3		1	2					3			3			
			1	Hiệu trưởng												
2	Phó hiệu trưởng	3		1	2					3			3			
III	Nhân viên	3			1	1	1	1								
			1	Nhân viên văn thư	1			1								
			2	Nhân viên kế toán	1	1										
3	Thủ quỹ															
4	Nhân viên y tế															
5	Nhân viên thư viện	1				1										
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm															
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật															
8	Nhân viên công nghệ thông tin															
9	Nhân viên khác	1							1							

Tây Ninh, ngày 19 tháng 9 năm 2023

K.T. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Ngọc Trọng

Biểu mẫu 11 (Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TÂY NINH
TRƯỜNG THPT QUANG TRUNG

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học phổ thông Quang Trung
Năm học 2023 – 2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	50	1.35 m ² /học sinh
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	50	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhô	0	-
5	Số phòng học bộ môn	0	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	-
7	Bình quân lớp/ phòng học	42/50	0.84
8	Bình quân học sinh/ lớp	1805/43	41.97
III	Số điểm trường	2	-
IV	Tổng số diện tích đất (m ²)	11.957,5	6,62
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	7881,4	4,43
VI	Tổng diện tích các phòng	5230	2,94
1	Diện tích phòng học (m ²)	2400	1,35
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	0	0
3	Diện tích thư viện(m ²)	180	0,10
4	Diện tích nhà tập đa năng	336	0,19

	(Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)		
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn, phòng truyền thống(m ²)	- Đoàn : 72 - Truyền thống:48	- Đoàn: 0,04 - Truyền thống: 0.02
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	120	
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 10	0	0
1.2	Khối lớp 11	40	0,069
1.3	Khối lớp 12	70	0,122
2.	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 10	14	0.022
2.2	Khối lớp 11	0	0
2.3	Khối lớp 12	0	0
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích, thiết bị)	0	0
1.5		0
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	120	0,067
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác.		
1	Tivi	36	0,020
2	Cassette	12	0,006
3	Đầu video/ đầu đĩa	3/3	0,0016/0,0016
4	Máy chiếu OverHead/ projector/ vật thể	1/5/5	0,00056/0.0028/0.0028
5	Âm thanh	2	0,0011
6	Loa di động	4	0.002
7	Loa phát thanh	5	0.0028
8	Màn hình thông minh	11	0.0061

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	9
XI	Nhà ăn	56

Nội dung	Số lượng phòng Tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0		
XIII Khu nội trú	0		

XIV Nhà Vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số (m ²)/học sinh	
		Chung	Nam/nữ	Chung	Nam/Nữ
1 Đạt chuẩn vệ sinh*	4	0	7/7	0	Nam/Nữ 0,094
2 Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(* Theo Quyết định số 07/2007/QĐ-BGDĐT của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Quyết định số 08/2005/QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu)

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet(ADSL)	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

Gò Dầu, ngày 12 tháng 9 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)



Lê Ngọc Trọng

Biểu mẫu 09

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GD & ĐT TÂY NINH
TRƯỜNG THPT QUANG TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của trường trung học phổ thông Quang Trung, năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
I	Điều kiện tuyển sinh	Điểm xét tuyển 9,15 điểm, HS tốt nghiệp THCS, trong độ tuổi tuyển sinh vào lớp 10 -Tuyển sinh bằng phương thức thi kết hợp xét tuyển căn cứ vào kết quả học tập từ lớp 6 đến lớp 9 trường THCS.	-HS đủ điều kiện lên lớp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - HS chuyển trường phải đầy đủ hồ sơ theo quy định	-HS đủ điều kiện lên lớp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - HS chuyển trường phải đầy đủ hồ sơ theo quy định
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	Thực hiện chương trình giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD&ĐT Tây Ninh	Thực hiện chương trình giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD&ĐT Tây Ninh	Thực hiện chương trình giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD&ĐT Tây Ninh
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ	- Thực hiện theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh(Ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) Nhà trường và gia đình có quy chế phối hợp chặt chẽ trong việc quản lí, giáo dục toàn diện học sinh. Duy trì thường		

	<p>sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh</p> <p>xuyên thông tin liên lạc hai chiều giữa nhà trường và gia đình. Hoạt động Ban đại diện CMHS đúng văn bản chỉ đạo hiện hành. Ban đại diện CMHS học sinh trường, lớp và toàn thể CMHS họp 3 lần/năm. Ban đại diện trường, lớp có đủ thành phần, cơ cấu theo quy định.</p> <p>- Học sinh có thái độ học tập đúng đắn, chấp hành đầy đủ nội quy nhà trường. Mọi học sinh phải thực hiện tốt nội quy, quy định trong Điều lệ trường THPT. Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học(Ban hành kèm theo Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)</p> <p>Nhà trường có Qui định xử lý học sinh trong Phụ lục 10 (Ban hành theo quyết định số 206/QĐ-QT ngày 20/8/2015 của Hiệu trưởng trường THPT Quang Trung).</p>
<p>IV</p> <p>Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục</p>	<p>-Có bếp ăn “Thân thiện” cho học sinh trưa ở lại học buổi chiều.</p> <p>-Có căn tin phục vụ cho học sinh.</p> <p>- Có Thư viện phục vụ cho học sinh</p> <p>- Học sinh có thể truy cập Internet phục vụ cho học tập.</p> <p>- Tò chức phụ đạo cho học sinh yếu kém bộ môn.</p> <p>-. Đoàn viên, thanh niên, được tham gia vào các hoạt động truyền thông, các hoạt động xã hội.</p> <p>-Được tham gia các phong trào VHVN-TDĐT. Được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ các nguồn đóng góp, Ban đại diện CMHS, kinh phí nhà trường.</p> <p>-Được giao lưu học hỏi giữa các lớp trong trường và giữa các trường trên địa bàn.</p> <p>- Tò chức hoạt động ngoại khóa nhân các ngày lễ lớn trong năm (20/11, 22/12, 26/3, 19/5,...).</p> <p>- Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, cảnh quang môi trường sư phạm mẫu mực (xanh, sạch, đẹp).</p> <p>-Hưởng ứng và tham gia các phong trào hội thi do Ngành và trường phát động (học sinh giỏi, sáng tạo KHKT...)</p>
<p>V</p> <p>Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự</p>	<p>1)Dự kiến Kết quả Hạnh kiểm: Tốt 90%, khá 4%, yếu không quá 0,6%.</p> <p>2)Dự kiến Kết quả Học lực: Giỏi 22%, khá 41% , yếu kém không quá 6 %.</p> <p>3) Sức khỏe: -Chăm sóc tốt vệ sinh sức khỏe học</p>
	<p>1)Dự kiến Kết quả Hạnh kiểm: : Tốt 97%, yếu 2%, yếu không quá 0,5%.</p> <p>2)Dự kiến Kết quả Học lực: Giỏi 20%, khá 48% , yếu kém không quá 3%</p> <p>3) Sức khỏe: -Chăm sóc tốt vệ sinh sức khỏe học</p>
	<p>1)Dự kiến Kết quả Hạnh kiểm: Tốt 98%, khá 1% , yếu không quá 0,3%.</p> <p>2)Dự kiến Kết quả Học lực: Giỏi 15%, khá 64% , yếu kém không quá 1%..</p> <p>3) Sức khỏe: -Chăm sóc tốt vệ sinh sức khỏe học</p>

	Kiến đạt được.	đường, khám sức khoẻ định kỳ cho học sinh vào lớp 10; có biện pháp tích cực trong việc phòng chống các dịch bệnh thông thường, khám bệnh, không để xảy ra tai, tệ nạn trong học sinh. - 98% học sinh đạt sức khoẻ Tốt trở lên.	đường, khám sức khoẻ định kỳ cho học sinh vào lớp 10; có biện pháp tích cực trong việc phòng chống các dịch bệnh thông thường, khám bệnh, không để xảy ra tai, tệ nạn trong học sinh. - 98% học sinh đạt sức khoẻ Tốt trở lên	đường, khám sức khoẻ định kỳ cho học sinh vào lớp 10; có biện pháp tích cực trong việc phòng chống các dịch bệnh thông thường, khám bệnh, không để xảy ra tai, tệ nạn trong học sinh. - 100% học sinh đạt sức khoẻ Tốt trở lên
VIII	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	-Bỏ học không quá 2%. -Lên lớp thẳng:92% - Lên lớp sau khi kiểm tra lại 95%.	-Bỏ học không quá 0,5%. -Lên lớp thẳng: 95%. -Lên lớp sau khi kiểm tra lại 95%.	-Bỏ học không quá 0,3% -Tốt nghiệp THPT 98%, 70% học sinh vào các trường đại học.

Tây Ninh, ngày 05 tháng 9 năm 2023.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Ký, tên và đóng dấu)



Lê Ngọc Trọng